|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| ĐƠN VỊ… | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /KH-….. | *…………, ngày …. tháng …. năm …..* |

**KẾ HOẠCH (Mẫu)**

**TINH GIẢN BIÊN CHẾ NĂM ….**

Thực hiện Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế (sau đây viết tắt là Nghị định số 29/2023/NĐ-CP); Công văn số 3119/UBND-NC ngày 05/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ, Công văn số 3689/UBND-NC ngày 03/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh nội dung tại Công văn số 3119/UBND-NC ngày 05/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh và Công văn số …/SNV-TCBC ngày …tháng … năm… của Sở Nội vụ về việc thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ.

Cơ quan, đơn vị, địa phương … xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế năm …., cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC**

**1. Mục đích, yêu cầu**

**2. Nguyên tắc:**

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quá trình thực hiện tinh giản biên chế.

- Được tiến hành trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại tổ chức và thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế kịp thời, đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật.

- Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tinh giản biên chế trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý theo thẩm quyền.

**II. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

- Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

- Bộ Luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

- Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

- Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu;

- Công văn số 3119/UBND-NC ngày 05/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ, Công văn số 3689/UBND-NC ngày 03/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh nội dung tại Công văn số 3119/UBND-NC ngày 05/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Công văn số ….../SNV-TCBC ngày tháng năm của Sở Nội vụ thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ;

- Các văn bản khác có liên quan…

**III. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ**

1. Về tổ chức, bộ máy:

2. Thực trạng về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị

3. Thực trạng về biên chế và sử dụng biên chế

4. Đánh giá chung thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Đánh giá chung tình hình sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

b) Tồn tại, hạn chế

c) Nguyên nhân của những tồn tại

**IV. NỘI DUNG**

**1.** Công tác chỉ đạo, triển khai và tuyên truyền quy định và nội dung có liên quan đến tinh giản biên chế

**2.** Phương án tinh giản biên chế

a) Xác định đối tượng tinh giản biên chế và thuyết minh lý do tinh giản biên chế đối với từng trường hợp.

b) Số lượng tinh giản biên chế và thời gian tinh giản biên chế (kèm theo Danh sách tinh giản và tương ứng thời gian tinh giản của từng trường hợp), cụ thể:

- Hành chính: ....

- Sự nghiệp: .....

- Cấp xã: .......

c) Tổng kinh phí chi trả chế độ, chính sách (dự toán).

d) Các nội dung khác có liên quan.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

 1. ....

 2. ....

 3. ....

Trên đây là kế hoạch tinh giản biên chế năm …. của ….../.

 *(Đính kèm: Danh sách tinh giản biên chế)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - UBND tỉnh *(báo cáo)*;- Sở Nội vụ;- Sở Tài chính;- …….- Lưu: VT. | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ***(Ký tên, đóng dấu)* |